

Lý luận Giáo dục Thể chất và Thể thao trường học

THỰC TRẠNG MỨC ĐỘ SỬ DỤNG INTERNET VÀ MẠNG XÃ HỘI CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

THE REALITY OF INTERNET AND SOCIAL MEDIA USAGE AMONG STUDENTS AT UNIVERSITY OF ARTS AND DESIGN

ThS. Hồ Minh Đồng, ThS. Bùi Duy Hiếu
Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp

Tóm tắt: Với mục đích đề xuất biện pháp khai thác hiệu quả mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập môn giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp, thì việc đánh giá thực trạng sử dụng Internet và mạng xã hội của sinh viên là cần thiết. Thông qua điều tra khảo sát, kết quả nghiên cứu bước đầu đánh giá được thực trạng mức độ sử dụng Internet và mạng xã hội của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp.

Từ khóa: Mức độ sử dụng; Internet và mạng xã hội; sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp

Abstract: With the purpose of proposing measures to effectively exploit social networks to serve physical education learning activities for students at University of Arts and Design, the assessment of the reality of using the Internet and social networks of students are needed. Through the survey, the research results initially assessed the reality of the level of use of the Internet and social networks of students at University of Arts and Design.

Keywords: Level of use; Internet and social networks; students at University of Arts and Design.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển của mạng xã hội (MXH) có ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của toàn xã hội trong những năm gần đây. Bên cạnh rất nhiều tiện ích mà mạng xã hội mang lại cho người dùng như: Thông tin nhanh, khối lượng thông tin phong phú được cập nhật liên tục, có nhiều tiện ích về giải trí... còn có một khía cạnh khá quan trọng, làm thay đổi mạnh mẽ hình thức giao tiếp giữa những cá nhân, các nhóm, và các quốc gia với nhau, đó chính là khả năng kết nối. Như vậy, MXH đã trở thành một phương tiện phổ biến với những tính năng đa dạng cho phép người dùng kết nối, chia sẻ, tiếp nhận thông tin một cách nhanh chóng, hiệu quả. Trong nhiều nhóm đối tượng khác nhau, sinh viên là một trong những nhóm có nhu cầu sử dụng MXH nhiều nhất và điều đó cũng khiến các hoạt động học tập của họ bị ảnh hưởng sâu sắc ngược trở lại từ chính các trang MXH này. Điều đó đặt ra yêu cầu làm rõ những ảnh hưởng này nhằm nhận diện và luận giải những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực mà MXH mang đến đời sống sinh viên hiện nay. Hơn nữa, việc nghiên cứu thực trạng mức độ sử dụng MXH của sinh viên có thể giúp đề xuất những biện pháp khai thác hiệu quả mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập các môn học nói chung và môn học GDTC cho sinh viên. Nội dung bài viết giới thiệu kết quả khảo sát thực trạng mức độ sử dụng Internet và MXH của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp.

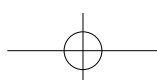
Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng gồm: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp điều tra xã hội học; Phương pháp phỏng vấn.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu tiến hành khảo sát trên 150 sinh viên các khóa Đại học hệ chính quy hiện đang học tập tại trường với các nội dung sau: 1) Mức độ sử dụng Internet và các trang MXH của sinh viên; 2) Mục đích sử dụng Internet và MXH của sinh viên; 3) Tần suất sử dụng Internet và MXH của sinh viên; 4) Phương tiện chính sử dụng để truy cập Internet và MXH của sinh viên.

2.1. Mức độ sử dụng Internet và các trang mạng xã hội của sinh viên

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy:



Bảng 1. Mức độ sử dụng các trang mạng xã hội của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp (n = 150)

TT	Trang mạng xã hội	Mức độ sử dụng								ĐTB
		Thường xuyên (4đ)		Thỉnh thoảng (3đ)		Hiếm khi (2đ)		Chưa bao giờ (1đ)		
		n	%	n	%	n	%	n	%	
1	Facebook	150	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4.00
2	Zalo	150	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4.00
3	TikTok	144	96.00	6	4.00	0	0.00	0	0.00	3.96
4	Youtube	141	94.00	8	5.33	1	0.67	0	0.00	3.93
5	Instagram	70	46.67	46	30.67	32	21.33	2	1.33	3.23
6	Twitter	5	3.33	35	23.33	58	38.67	52	34.67	1.95
7	Lotus	0	0.00	2	1.33	37	24.67	111	74.00	1.27
8	Mạng khác	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0.00

Facebook và Zalo là các trang MXH được sinh viên lựa chọn nhiều nhất (với ĐTB = 4.00), đứng thứ hai là mạng Tiktok (với ĐTB = 3.96), đứng thứ ba là Youtube (ĐTB = 3.93), thứ tư là mạng Instagram (với ĐTB = 3.23). Các trang MXH ít phổ biến hơn là Twitter (ĐTB = 1.95), Lotus (ĐTB = 1.27).

Với MXH Facebook và Zalo (ĐTB = 4.00) thì 100% sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp thường xuyên sử dụng. Đối với MXH Tiktok (xuất hiện sau Facebook và Zalo), nhưng đã thu hút khá lớn sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp sử dụng (tỷ lệ thường xuyên sử dụng là 96.00%). Khảo sát cũng cho thấy, đây là MXH được các sinh viên yêu thích và sử dụng nhiều đứng thứ hai chỉ sau Facebook và Zalo (với ĐTB = 3.96) cụ thể như sau: có tới 96.00% sinh viên thường xuyên sử dụng, 4.00% sinh viên thỉnh thoảng sử dụng. Qua tìm hiểu cho thấy, nếu như

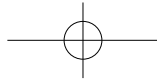
Facebook và Zalo thu hút các sinh viên bởi tính năng chia sẻ và kết nối bạn bè trên thế giới, và mọi bình luận cũng như kết bạn đều được công khai ai cũng có thể xem và bình luận được, thì Tiktok cũng có những tính năng ưu việt hơn trong việc khai thác và chia sẻ những video clip, cũng như kết nối bạn bè lại với nhau nhưng chỉ những người có danh bạ điện thoại hoặc biết số điện thoại của bạn bè mới có thể kết bạn và đọc được các bình luận. Vì thế Tiktok là MXH được các sinh viên khá ưa thích hiện nay. Trang MXH có tỷ lệ sinh viên ít sử dụng nhất là Lotus (ĐTB = 1.27), với tỷ lệ chỉ có 1.33% sinh viên thỉnh thoảng mới sử dụng MXH này, và có tới 74.00% sinh viên chưa bao giờ sử dụng MXH này.

2.2. Mục đích sử dụng Internet và mạng xã hội của sinh viên

Kết quả thu được ở bảng 2 cho thấy:

Bảng 2. Mục đích sử dụng mạng xã hội của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp (n = 150)

TT	Mục đích sử dụng mạng xã hội	Kết quả phỏng vấn		Xếp hạng
		n	Tỷ lệ %	
1	Kết nối và giữ liên lạc bạn bè	101	67.33	1
2	Chơi Game	2	1.33	7
3	Cập nhật các tin tức mới	8	5.33	4
4	Chia sẻ những sở thích của mình	5	3.33	6
5	Tham gia các nhóm trên mạng xã hội	7	4.67	5
6	Quảng cáo kinh doanh	14	9.33	2
7	Chat với bạn bè	13	8.67	3



Lý luận Giáo dục Thể chất và Thể thao trường học

Đa phần sinh viên sử dụng MXH với mục đích là kết nối và giữ liên lạc với bạn bè chiếm tỷ lệ 67.33%, tiếp đến đứng thứ hai là với mục đích kinh doanh và quảng cáo chiếm tỷ lệ 9.33%, thứ ba là chat với bạn bè chiếm tỷ lệ 8.67%.

Khi được hỏi về nguồn thông tin nào mà sinh viên biết đến các trang MXH và sử dụng, kết quả thu được như trình bày ở bảng 3 cho thấy:

Bảng 3. Nguồn thông tin biết tới mạng xã hội của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp (n = 150)

TT	Nội dung	Kết quả phỏng vấn		Xếp hạng
		n	Tỷ lệ %	
1	Trên Internet	46	30.67	2
2	Quảng cáo	25	16.67	3
3	Bạn bè giới thiệu	64	42.67	1
4	Sách báo	15	10.00	4
5	Nguồn khác	0	0.00	5

Trong tổng 150 sinh viên thì có tới 64 sinh viên trả lời do bạn bè giới thiệu chiếm tỷ lệ 42.67%. Với môi trường sống có nhiều bạn bên cạnh. Đây cũng là điều dễ hiểu khi các sinh viên biết đến nguồn MXH, bởi sự phát triển mạnh của công nghệ như hiện nay thì Internet là một kênh thông tin rất lớn để sinh viên biết đến. Có tới 30.67% sinh viên biết đến MXH qua Internet đã cho thấy, MXH khi xâm nhập vào Việt Nam đã góp phần đưa đến với người sử dụng nói chung và sinh viên nói riêng những lợi ích vô cùng lớn. Ngược lại, số sinh viên biết đến MXH qua quảng cáo chỉ chiếm tỷ lệ 16.67% và qua sách báo chiếm tỷ lệ 10.00%. Như vậy có thể thấy, với thời đại công nghệ phát triển như hiện nay thì việc sinh viên tìm hiểu về MXH tương đối dễ và có thể tìm kiếm ở bất cứ đâu.

Ngày bình thường và ngày nghỉ cuối tuần không khác nhau nhiều, sinh viên vẫn dành khá nhiều thời gian cho MXH cụ thể:

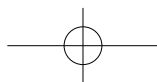
Ngày bình thường có tới 60 sinh viên sử dụng MXH với khoảng thời gian từ 4 giờ - 5 giờ/ngày chiếm tỷ lệ 40.00%. Trong khi đó có đến 33.30% sinh viên trung bình một ngày dành 2 - 3 giờ đồng hồ trên MXH, chỉ có 16.70% sinh viên dành từ 1 - 2 giờ trên MXH, và 10.00% sinh viên dành dưới 1 giờ cho MXH. Không có sinh viên nào dành dưới 30 phút để vào MXH. Tương tự, vào ngày nghỉ của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp, các sinh viên truy cập MXH cũng khá nhiều, cụ thể: Trên 5 giờ chiếm đến 33.30%, dưới 4 giờ là 23.30%, từ 1 đến 2 giờ là 16.70%. Như vậy có thể thấy rằng sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp trung bình một ngày dành rất nhiều thời gian trên MXH, bất kể ngày bình thường cũng như ngày nghỉ.

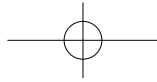
2.3. Tần suất sử dụng Internet và mạng xã hội của sinh viên

Kết quả thu được như trình bày ở bảng 4 cho thấy, thời gian sử dụng MXH trong ngày

Bảng 4. Thời gian dành cho sử dụng mạng xã hội của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp (n = 150)

TT	Ngày thường				Ngày nghỉ cuối tuần hoặc rảnh rỗi			
	Mức độ sử dụng	n	%	Xếp hạng	Mức độ sử dụng	n	%	Xếp hạng
1	4 - 5 giờ/ngày	60	40.00	1	Dành hoàn toàn cho MXH	10	6.67	5
2	2 - 3 giờ/ngày	50	33.33	2	Trên 5 giờ	50	33.33	1
3	1 - 2 giờ/ngày	25	16.67	3	Dưới 4 giờ	35	23.33	2
4	Dưới 1 giờ/ngày	15	10.00	4	Khoảng 1 - 2 giờ	25	16.67	4
5	Dưới 30 phút/ngày	0	0.00	5	Không vào MXH	30	20.00	3





Lý luận Giáo dục Thể chất và Thể thao trường học

2.4. Phương tiện sử dụng để truy cập Internet và mạng xã hội của sinh viên

Kết quả thu được như trình bày ở bảng 5 cho thấy:

Bảng 5. Kết quả khảo sát việc sử dụng các thiết bị công nghệ để truy cập, sử dụng mạng xã hội của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp (n = 150)

TT	Thiết bị	Mức độ sử dụng								ĐTB
		Thường xuyên (4 đ)		Thỉnh thoảng (3 đ)		Hiếm khi (2 đ)		Chưa bao giờ (1 đ)		
		n	%	n	%	n	%	n	%	
1	Máy tính	16	10.67	23	15.33	87	58.00	24	16.00	2.21
2	Điện thoại	100	66.67	30	20.00	15	10.00	5	3.33	3.50
3	Laptop	78	52.00	42	28.00	22	14.67	8	5.33	3.27
4	Máy tính bảng	41	27.33	42	28.00	50	33.33	17	11.33	2.71
5	Khác	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0.00

Trong các thiết bị công nghệ đưa ra thì điện thoại thông minh (Smartphone) là phương tiện giúp sinh viên sử dụng và truy cập MXH thường xuyên và phổ biến nhất, với 100 sinh viên thường xuyên sử dụng thiết bị này chiếm

đến 66.67% trong tổng số sinh viên tham gia khảo sát. Laptop là công cụ được sinh viên sử dụng nhiều đứng thứ 2 với 52.00% người thường xuyên sử dụng.

Bảng 6. Mức độ sử dụng mạng xã hội trong một tuần của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp (n = 150)

TT	Mức độ sử dụng mạng xã hội	Kết quả phỏng vấn		Xếp hạng
		n	Tỷ lệ %	
1	Luôn sắp xếp việc học để có thể online mỗi ngày	15	10.00	3
2	Bất cứ khi nào rảnh đều tranh thủ online	85	56.67	1
3	Mỗi tuần từ 1 - 2 lần	10	6.67	4
4	Mỗi tuần từ 3 - 4 lần	40	26.67	2
5	Ý kiến khác	0	0.00	5

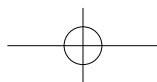
Về mức độ sử dụng MXH trong 1 tuần (bảng 3.6), kết quả cho thấy: đa phần sinh viên sử dụng MXH bất cứ khi nào rảnh, hoặc tranh thủ online bất cứ khi nào rảnh chiếm tỷ lệ 56.70% trong tổng số sinh viên được hỏi. Kế đến là mỗi tuần từ 3 - 4 lần là 26.70% và luôn sắp xếp việc học để có thể online mỗi ngày là 10.00%. Như vậy, số lần truy cập MXH là khá thường xuyên. Chỉ cần sở hữu chiếc điện thoại thông minh (Smartphone) có kết nối Internet là sinh viên có thể online mà không cần thoát khỏi ứng dụng đó. Chính vì sự tiện lợi của điện thoại là vật bất ly thân đối với mỗi sinh viên, lại vô cùng nhỏ bé nên có thể mang đi bất cứ nơi đâu, tự mỗi cá nhân tách mình ra khỏi thế giới xung quanh. Đây thực sự là điều cảnh báo về mức độ sử dụng điện thoại, cũng

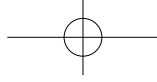
như lệ sự phụ thuộc vào điện thoại hiện nay của lứa tuổi học sinh, sinh viên.

3. KẾT LUẬN

1. Internet và MXH đóng vai trò quan trọng trong đời sống và ảnh hưởng nhiều đến quá trình học tập cũng đời sống tâm lý của sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp. Các trang MXH mà sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp thường xuyên sử dụng nhiều là Facebook, Zalo và Tiktok.

2. Sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp đều chưa biết cách sắp xếp thời gian để sử dụng Internet và MXH một cách hợp lý, nhiều sinh viên đã dành thời gian khá nhiều trong 1 ngày để sử dụng Internet và MXH (trung bình từ 4 đến 5 giờ), với tần suất khá cao kể cả ngày bình thường và trong các ngày nghỉ.





Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thái Bá (2019), *Việc sử dụng mạng xã hội và kết quả học tập của sinh viên (nghiên cứu trường hợp sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học quốc gia Hà Nội)*, Luận văn Thạc sĩ Xã hội học, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Trần Thị Minh Đức (2014), *Sử dụng mạng xã hội trong sinh viên Việt Nam*, Tạp chí khoa học Việt Nam.

3. Bùi Hương Giang, Ngô Minh Hường (2008), *Tìm hiểu ngôn ngữ trên mạng xã hội Facebook*, QH-2008-X-NN, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Nguyễn Thị Kim Hoa và Nguyễn Lan Nguyên (2016), “Tác động của mạng xã hội Facebook đối với sinh viên hiện nay”, *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Nghiên cứu Chính sách và Quản lý*. Tập 32 (Số 2), tr. 68 - 74.

5. Nguyễn Lan Nguyên (2020), *Ảnh hưởng của việc sử dụng mạng xã hội Facebook đến học tập và đời sống của sinh viên hiện nay*, Luận án Tiến sĩ xã hội học, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguồn bài báo: Hồ Minh Đồng, Bài báo được trích từ đề tài: “*Nghiên cứu biện pháp khai thác hiệu quả mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập môn giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp*” - Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp năm 2022 - 2023.

Ngày nhận bài: 13/8/2023; Ngày đánh giá: 15/8/2023; Ngày duyệt đăng: 10/9/2023.

